

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 13-9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA - TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thành Hiệp

2/ Ông Lý Quốc Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quay – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trắc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/HS-ST ngày 15/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS, ngày 29/8/2023.

Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Thị Gi**, sinh năm: 1977;

- Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

- Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/12.

- Cha: Dương Văn Ng, sinh năm: 1950 (Còn sống).

- Mẹ: Phan Thị N, sinh năm: 1956 (chết).

- Chồng: Phạm Văn H, sinh năm 1978; nghề nghiệp: Làm ruộng; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An. (Là bị hại và đã ly hôn)

- Bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2009.

- Anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1988.

- Tiền sự; tiền án: không.

- Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/3/2023 đến nay tại thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An.

2. Họ và tên: **Phạm Minh Kh**, sinh năm: 2000, giới tính: Nam .

- Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12.
- Cha: Phạm Văn H, sinh năm: 1978 (bị hại trong vụ án).
- Mẹ: Dương Thị Gi, sinh năm: 1977 (bị cáo trong vụ án).
- Vợ: Nguyễn Ngọc Đang Th, sinh năm 1999 (chưa đăng ký kết hôn); nghề nghiệp: Nội trợ; Nơi cư trú: Ấp Đồng T, xã Long Tr, huyện C Đ, tỉnh Long An.
- Con: chưa có con.
- Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009.
- Tiền sự; tiền án: không.
- Bị cáo Phạm Minh Kh đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/3/2023 đến nay tại thị trấn Bình Phong Thạnh, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

3. Họ và tên: **Phạm Thùy Tr**, sinh năm: 2003; Giới tính: Nữ

- Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.
- Nghề nghiệp: đang đi học (đại học từ xa); Trình độ học vấn: 12/12.
- Cha: Phạm Văn H, sinh năm: 1978 (bị hại trong vụ án).
- Mẹ: Dương Thị Gi, sinh năm: 1977 (bị cáo trong vụ án).
- Chồng: chưa có.
- Anh chị em ruột có 02 người, Lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009.
- Tiền án, tiền sự: Không
- Bị cáo Phạm Thùy Tr đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 29/5/2023 đến nay tại thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An.

Người bị hại: Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thị Gi và ông Phạm Văn H, sinh năm: 1978, là vợ chồng của nhau, cùng cư trú tại: Khu phố 3, thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An. Do nghi ngờ ông H có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác bên ngoài, nên Gi nảy sinh ý định tìm cách giữ ông H lại, không cho đi ra khỏi nhà để không có điều kiện qua lại với người phụ nữ khác. Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 07/11/2022, khi Phạm Minh Kh (con trai của Gi và H) đi làm về đến nhà thì Gi kêu Kh và Phạm Thùy Tr (con gái của Gi và H) ngồi nói chuyện với nhau. Gi kể lại sự việc hai vợ chồng cãi vã trước đó cho Kh và Tr cùng nghe rồi đề nghị cả hai cùng với Gi bắt trối

ông H giữ ông ở lại nhà, vì một mình Gi không đủ sức để khống chế ông H, Kh và Tr đều đồng ý.

Đến khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 08/11/2022, lợi dụng lúc ông H đang ngủ trong phòng, Gi kêu Kh và Tr vào cùng Gi bắt trói ông. Lúc này, Gi kêu Kh tìm một vật nặng tỳ lên người ông H cho dễ khống chế. Kh vác 01 bao tải có chứa cát xây dựng, khoảng $\frac{1}{2}$ bao (loại bao bì xi măng 25kg) có sẵn tại nhà (là vật liệu xây dựng để sửa chữa nhà) đi vào chỗ của ông H, thấy ông nằm với tư thế úp mặt xuống giường, Kh đặt bao cát lên lưng ông H rồi tỳ đè giữ hai khuỷu tay khống chế ông. Gi lấy 02 sợi dây ràng dài khoảng 1,5 mét (dây buộc hàng hóa trong vận tải) có sẵn tại nhà đưa cho Tr 01 sợi. Tr dùng dây này trói chân ông H, Gi dùng sợi dây còn lại trói tay ông rồi cả ba khiêng ông H ra khu vực hiên nhà để giữ. Trong lúc khiêng, do cánh cửa phòng ngủ bị khép hẹp nên Gi kêu Nguyễn Ngọc Đăng Th, sinh năm: 1999, nơi cư trú: Ấp Đồng Tâm, xã Long Trạch, huyện Cần Đức, tỉnh Long An (vợ Kh) đang nằm võng ở phía trước nhà (không hay biết sự việc) vào mở cửa phòng và kéo thanh sắt chân cửa lên trùm Gi. Thanh vào làm theo lời Gi rồi tiếp tục đi ra phía trước nhà. Sau đó Gi, Kh và Tr tiếp tục khiêng ông H ra vị trí hiên nhà, dùng 01 sợi dây xích kim loại dài 3,49 mét trong nhà ra quần 01 đầu dây vào cổ ông H rồi khóa cổ định dây bằng 01 ổ khóa kim loại, đầu còn lại quần vào cột nhà và cũng được khóa cố định bằng 01 ổ khóa kim loại. Trói xong, Kh vác bao cát trả về vị trí cũ để hôm sau thợ xây dựng nhà sử dụng, Gi cắt dây ràng trói chân và tay ông H trước đó ra vứt bỏ (không nhớ vị trí vứt) rồi vào nhà mang mùng, mền ra mắc mùng chống muỗi cho H và nằm ngủ cùng để giữ ông đến sáng hôm sau. Đến 10 giờ 00 phút cùng ngày, nhận được tin báo của người dân, Công an thị trấn Bình Phong Thạnh đến giải thoát cho ông H và mời các bị can về làm việc.

Tang vật thu giữ gồm: 01 sợi dây xích dài 3,49 mét gồm 02 đoạn (01 đoạn dài 2,57, 01 đoạn dài 0,92 mét) được ghép lại với nhau bằng 01 ổ khóa nhãn hiệu YEFI, kích thước 7,5 x 5,5 cm; 01 ổ khóa bằng kim loại nhãn hiệu YEFI kích thước 06 x 03,5 cm.

Tại cơ quan điều tra, các bị can Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh và Phạm Thùy Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, Lời khai của các bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số: 12/CT-VKSMH, ngày 13/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa truy tố các bị cáo Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh, Lê Thùy Tr về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M H trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh, Lê Thùy Tr phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, được xem xét hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Dương Thị Gi có ông Ngoại và ông Cố Ngoại của bị cáo Phạm Minh Kh, Phạm Thùy Tr là liệt sỹ, được xem xét hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại xin giảm nhẹ mức thấp nhất hình phạt cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh, Lê Thùy Tr không có tình tiết tăng nặng.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh, Lê Thùy Tr phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo Khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo: Dương Thị Gi mức án từ 02 năm đến 03 năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập.

- Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo: Phạm Minh Kh mức án từ 01 năm đến 02 năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập.

- Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo: Phạm Thùy Tr mức án từ 09 tháng đến 1 năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập.

Ông Phạm Văn H cho rằng Nguyễn Ngọc Đang Th có tham gia cùng với các bị cáo Gi, Kh thực hiện việc bắt trói và giữ ông nhưng qua điều tra, không có cơ sở xác định việc Thanh có tham gia thực hiện hành vi như lời trình bày của ông. Đồng thời, sau khi mở cửa phòng theo yêu cầu của bị cáo Gi thì Thanh có chứng kiến việc các bị cáo đã trói tay, chân không chế ông H và sau đó chứng kiến việc các bị cáo trói ông H bằng dây xích kim loại vào cột nhà, nhưng không trình báo đến cơ quan chức năng không thuộc trường hợp “không tố giác tội phạm” theo khoản 2 Điều 19 Bộ luật hình sự. Do đó, việc Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thanh trong vụ án này là có cơ sở.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy:

01 sợi dây xích dài 3,49 mét gồm 02 đoạn (01 đoạn dài 2,57, 01 đoạn dài 0,92 mét) được ghép lại với nhau bằng 01 ổ khóa nhãn hiệu YEFI, kích thước 7,5 x 5,5 cm; 01 ổ khóa bằng kim loại nhãn hiệu YEFI kích thước 06 x 03,5 cm.

Bị cáo nói lời sau cùng: các Bị cáo điều biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo có điều kiện sống có ích cho xã hội sau này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M H Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do nghi ngờ việc ông H có mối quan hệ tình cảm với người khác bên ngoài nên Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh và Phạm Thùy Tr đã khống chế bắt trói, dùng 01 dây xích kim loại dài 3,49 mét quấn cố định khóa 01 đầu dây xích vào cổ ông H, đầu còn lại khóa cố định vào cột nhà, tại nhà của Gi và H, thuộc khu phố 3, thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An rồi cả ba giữ ông từ khoảng 01 giờ 00 phút đến 10 giờ 00 phút ngày 08/11/2022, khi lực lượng Công an đến phát hiện mời làm việc thì Gi, Kh và Tr mới giải thoát cho ông H.

Đây là vụ án “Bắt, giữ người trái pháp luật” do các bị can Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh và Phạm Thùy Tr trực tiếp thực hiện. Hành vi của các bị can đã xâm phạm trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của ông H, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình địa phương trong thời gian qua. Tuy vụ án có nhiều người cùng thực hiện nhưng không có sự phân công vai trò, nhiệm vụ và không có sự cấu kết chặt chẽ trước nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không có tổ chức. Bị cáo Gi giữ vai trò rủ rê, phát động, Kh và Tr giữ vai trò giúp sức và cùng Gi thực hiện hành vi.

Hành vi của các bị cáo Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh, Phạm Thùy Tr đã vi phạm pháp luật hình sự, không những xâm phạm đến trật tự xã hội mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật” được quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M H truy tố các bị cáo Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh và Phạm Thùy Tr, về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác động xấu ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh, Phạm Thùy Tr không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh, Lê Thùy Tr phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, được xem xét hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Dương Thị Gi có ông Ngoại và ông Cố Ngoại của bị cáo, Phạm Minh Kh, Phạm Thùy Tr là liệt sỹ, được xem xét hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia nên cần thiết làm rõ hành vi, vai trò, tính chất phạm tội của từng bị cáo khi lượng hình.

[5.1] Đối với bị cáo Dương Thị Gi: Về vai trò trong vụ án thì bị cáo là người chủ mưu, phát động, kêu bị cáo Kh và bị cáo Tr, thực hiện hành vi bắt, giữ ông H. Qua đó, nhận thấy việc giữ vai trò chính trong vụ án, nhưng ý thức của bị cáo Gi là do ghen tuông muốn giữ ông H ở nhà không cho đi ra ngoài, sau khi bắt trói ông H bị cáo lấy mền mền giăng không cho muỗi cắn ông H và cùng ngủ chung với ông H. Do đó cho thấy bị cáo không có ý làm hại ông H mà chỉ muốn giữ ông H ở nhà, hơn nữa gia đình bị cáo đang khó khăn đứa con nhỏ của bị cáo và bị hại ông H sinh năm 2009 mới tử tự chết trước ngày xét xử chưa được 30 ngày, cần có người nhang khói cúng cơm hàng ngày, vì bị cáo và bị hại đã ly hôn không còn sống chung nữa. Nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ giao bị cáo cho chính quyền địa phương theo Gi, giáo dục bị cáo cũng đủ sức rang đe, giáo dục bị cáo.

[5.2]. Đối với các bị cáo Phạm Minh Kh và Phạm Thùy Tr, cùng tham gia bắt, giữ người trái pháp luật với vai trò thứ yếu về ý thức phạm tội của hai bị cáo Kh và Tr muốn giúp mẹ của bị cáo bắt trói cha là ông H vì muốn ông H ở nhà không bỏ mẹ chứ không có ý hại ông H. Hơn nữa bị cáo Kh mới xin được việc làm, bị cáo Tr đang là sinh viên đại học Trà Vinh để tạo điều kiện cho hai bị cáo đi làm và đi học. Do đó không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao các bị cáo cho Chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ răn các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy các bị cáo sinh sống bằng nghề làm thuê, nội trợ và đi học với mức thu nhập không ổn định nên xem xét miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: xử tịch thu tiêu hủy:

01 sợi dây xích dài 3,49 mét gồm 02 đoạn (01 đoạn dài 2,57, 01 đoạn dài 0,92 mét) được ghép lại với nhau bằng 01 ổ khóa nhãn hiệu YEFI, kích thước 7,5 x 5,5 cm; 01 ổ khóa bằng kim loại nhãn hiệu YEFI kích thước 06 x 03,5 cm.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố Tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh, Phạm Thùy Tr phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Dương Thị Gi 03 (ba) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Dương Thị Gi cho Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Dương Thị Gi có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An giám sát, giáo dục bị cáo. Xét thấy bị cáo Gi không có thu nhập ổn định nên miễn khấu thu nhập.

- Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Phạm Minh Kh 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Minh Kh cho Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Phạm Minh Kh có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An giám sát, giáo dục bị cáo. Xét thấy bị cáo Kh không có thu nhập ổn định nên miễn khấu thu nhập.

- Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 50 Bộ luật Hình sự. xử phạt bị cáo: Phạm Thùy Tr 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Thùy Tr cho Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Phong Th, huyện M H tỉnh Long An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Phạm Thùy Tr có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Phong Th, huyện M H, tỉnh Long An giám sát, giáo dục bị cáo. Xét thấy bị cáo Tr không có thu nhập ổn định nên miễn khấu thu nhập.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử tịch thu tiêu hủy:

01 sợi dây xích dài 3,49 mét gồm 02 đoạn (01 đoạn dài 2,57, 01 đoạn dài 0,92 mét) được ghép lại với nhau bằng 01 ổ khóa nhãn hiệu YEFI, kích thước 7,5 x 5,5 cm; 01 ổ khóa bằng kim loại nhãn hiệu YEFI kích thước 06 x 03,5 cm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố Tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Dương Thị Gi, Phạm Minh Kh, Phạm Thùy Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Các bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Công an huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Khởi